

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09 /2018/HS-ST
Ngày 22/03/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lạc

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tiêm

2. Bà Phạm Thị Quý

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Dũng là thư ký TAND huyện Hạ Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Bà Đinh Phương Mai – Kiểm sát viên

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/TLST - HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2018/QĐXXST - HS ngày 07 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN N, sinh năm 1980 tại huyện V, tỉnh Yên Bái ; nơi cư trú: Thôn 1A xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn N1, sinh năm 1936 và bà: Phạm Thị T, sinh năm 1946; có vợ: Phạm Thị T2 (đã ly hôn), bị cáo không có con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 06/11/2017, tạm giam ngày 12/11/2017, hiện tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú thọ (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Phạm Thị T3 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú thọ (Có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1- Ông Hoàng Văn N1, sinh năm 1936 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1A xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái

2- Nguyễn Quang T4, sinh năm 1967 (Đã chết)

Đại diện hợp pháp của Nguyễn Quang T4:

Chị Phạm Thị V, sinh năm 1970 (là vợ) (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS-HH ngày 01/02/2018 của VKSND huyện Hà Hòa đã quyết định truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 với các tình tiết phạm tội như sau: Hồi 13 giờ 30 phút ngày 06/11/2017 tổ công tác phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Phú Thọ phối hợp cùng Công an xã M, huyện H làm nhiệm vụ tại khu 1 xã M, huyện H phát hiện Hoàng Văn N, sinh năm 1980 ở thôn 1A, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái đang đứng trước cửa quán bán hàng tạp hóa Triệu Giang có biểu hiện nghi vấn tàng trữ sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra, N tự lấy trong túi quần đang mặc một gói giấy hai mặt đều màu trắng, bên trong có chất bột cục màu trắng, N khai là Heroin tàng trữ để sử dụng cho bản thân, nguồn gốc số ma túy trên là do N đã mua của Nguyễn Quang T4, sinh năm 1967 ở thôn B, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái hồi 9 giờ 45 phút ngày 06/11/2017 với số tiền 300.000đ tại nhà ở của T4. Sau khi mua được ma túy, N đút vào túi quần đang mặc và đi ô tô khách xuống xã M, huyện H để gặp một người phụ nữ quen trên mạng xã hội và bị Công an tỉnh Phú Thọ kiểm tra, bắt quả tang. Tổ công tác đã niêm phong gói chất bột cục màu trắng của N vào một bì giấy dán kín để đưa đi giám định và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Cùng ngày, cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với N tại Thôn 1A, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật tài liệu gì.

Trên cơ sở lời khai của N, ngày 07/11/2017 cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã ra lệnh bắt khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với Nguyễn Quang T4. Quá trình khám xét T4 đã tự lấy trong tủ phòng ngủ giao nộp 02 gói nilon màu trắng, bên trong có chất bột cục màu trắng, T4 khai là Heroin, ngoài ra còn thu giữ một số đồ vật tài sản khác để phục vụ quá trình điều tra vụ án. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú Thọ đã trưng cầu giám định chất bột cục màu trắng tạm giữ của N và T4.

Tại kết luận số 1994/KLGD ngày 06/11/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận gói ma túy thu của Hoàng Văn N như sau: “*Mẫu vật gửi đến giám định ở dạng chất bột, cục màu trắng bên trong gói giấy là ma túy, có khối lượng là 0,185gam, loại Heroin...*”

Tại kết luận số 2010/KLGD ngày 08/11/2017 Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận 02 gói ma túy thu của Nguyễn Quang T4 như sau: “*Mẫu vật gửi đến giám định ở dạng chất bột, cục màu trắng bên trong 02 gói nilon màu trắng là ma túy, có tổng khối lượng là 3,513gam, loại Heroin. Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.*”

Nguyễn Quang T4 khai nhận về nguồn gốc số ma túy trên như sau: Từ đầu năm 2017 T4 có sử dụng ma túy bằng cách hít qua đường hô hấp vào cơ thể. Đến tháng 10/2017 T4 tự cai ở nhà. Do thấy việc bán ma túy thu lợi nhuận cao nên khoảng 8 giờ ngày 06/11/2017 một mình T4 ra bến xe khách tỉnh Yên Bái gặp một

người đàn ông làm nghề xe ôm không biết tên, địa chỉ hỏi và mua một chỉ Hêrôin với giá 4.000.000đ (bốn triệu) đồng, T4 mang về nhà cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời. Do T4 và N ở cùng xã nên có quen biết nhau từ trước. Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 06/11/2017 sau khi N gọi điện và đến nhà hỏi mua 300.000đ tiền ma túy, T4 đi lên tầng hai lấy gói ma túy vừa mua được dùng dao lam cắt một phần nhỏ gói vào giấy hai mặt đều màu trắng rồi đi xuống tầng một đưa cho N. Số ma túy còn lại T4 chia làm hai phần đựng trong gói nilon màu trắng cất vào tủ trong phòng ngủ. Khi cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú thọ khám xét, T4 đã tự giao nộp số ma túy trên.

Ngày 10/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú thọ có công văn số 739 chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa điều tra xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 12/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với T4 và N về tội “ Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Ngày 23/11/2017 Nguyễn Quang T4 bị tức ngực, khó thở đã được đưa đi cấp cứu nhưng đã bị tử vong do bản thân có tiền sử bệnh hen phế quản. Ngày 27/11/2017 cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa ra quyết định đình chỉ điều tra bị can số 01 ngày 27/11/2017 đối với Nguyễn Quang T4 theo khoản 7 điều 107 BLTTHS 2003.

Vật chứng được thu giữ để chờ xử lý:

- Một bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số: 1994/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ. Một mặt ghi: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú thọ, trả lại 0,170gma chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ: Hoàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 06/11/2017. Một mặt có 03 chữ ký, đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ;

- Một bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số: 2010/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ trả lại 3,144 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định thu giữ được trong quá trình thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Quang T4, sinh năm 1967, trú tại Thôn C, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái có hành vi phạm tội về chất ma túy xảy ra ngày 07/11/2017. Một mặt có 03 chữ ký, đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ;

- Một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã cũ qua sử dụng, số IMEI: 353415089438362, kèm theo 02 sim điện thoại có số thuê bao: 0945443250 và 01668300980 (02 sim bị cắt nhỏ không rõ số sê ri);

- Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành 300.000đ.

- Một cân điện tử màu đen (loại cân tiểu li);

- Một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số IMEI: 351859/07/270105/9 kèm theo 01 thẻ sim số 0912981208, sê ri sim 89840200021567264046.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hạ Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và khẳng định bản cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng. Đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249- BLHS 2015; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 41 – BLHS năm 1999; khoản 2, điểm b,c khoản 3 điều 106 ; khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy.”

Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 12 - 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06/11/2017.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo N.

Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã trả cho chị Phạm Thị V (là vợ Nguyễn Quang T4) số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và một chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quang T4; trả cho ông Hoàng Văn N1 (là bố đẻ bị cáo Hoàng Văn N) một chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn N theo biên bản được lập ngày 06/12/2017 là hợp pháp.

- Trả cho chị Phạm Thị V – người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quang T4 một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã cũ qua sử dụng, số IMEI: 353415089438362, kèm theo 02 sim điện thoại có số thuê bao: 0945443250 và 01668300980 (02 sim bị cắt nhỏ không rõ số sê ri);

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số IMEI: 351859/07/270105/9 kèm theo 01 thẻ sim số 0912981208, sê ri sim 89840200021567264046; (Vì giá trị sử dụng không lớn nên N không xin lại)

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ do bán ma túy mà có.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử màu đen (loại cân tiểu li);

- Tịch thu tiêu hủy Một bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số: 1994/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ. Một mặt ghi: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú thọ, trả lại 0,170gma chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định.

- Tịch thu tiêu hủy Một bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số: 2010/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ trả lại 3,144 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quyết định truy tố của VKSND huyện Hạ Hòa. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Văn N. Đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối

cải về hành vi phạm tội; mẹ của bị cáo là người có công với Nhà nước được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì để cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất theo điều luật đã truy tố.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và ý kiến của người bào chữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo Hoàng Văn N tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang được lập ngày 06/11/2017, vật chứng được thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 06/11/2017 tại khu 1 xã M, huyện H, tổ công tác phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Phú thọ phối hợp cùng công an xã M phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn N tàng trữ trái phép 0,185 gam chất ma túy loại Heroin để sử dụng cho bản thân. Số ma túy trên N khai đã mua của Nguyễn Quang T4 ở thôn C, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Khám xét khẩn cấp nơi ở của T4 thu giữ 02 gói nilon màu trắng là ma túy có trọng lượng 3,513 gam loại Heroin. Hành vi của bị cáo Hoàng Văn N đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù. Tuy nhiên tại điều 2, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội ghi: “Điều 2. Việc áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015

1. Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2018, Bộ luật hình sự năm 2015 được áp dụng như sau:

a,...

b, Các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01 tháng 01 năm 2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích”. Như vậy theo quy định tại khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm tù, nhẹ hơn so với quy định tại khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999. Do đó hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Văn N được giải quyết theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS 2015. Điều 249 BLHS 2015 quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c, Heroin ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Quyết định truy tố của VKSND huyện Hạ Hòa đối với bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với chất độc được gây nghiện. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự trị an trên địa bàn huyện Hạ Hòa nói riêng, toàn xã hội nói chung, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân, kinh tế, hạnh phúc của mỗi gia đình và toàn xã hội. Do đó vụ án cần được đưa ra xét xử thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân: Được xác định không có tiền án, tiền sự, tuy nhiên bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không chịu cai nghiện, cố tình mua ma túy để thỏa mãn nhu cầu sử dụng của bản thân. Cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện để bị cáo cải tạo trở thành người lương thiện. HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo Hoàng Văn N.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 điều 46 - BLHS 1999 đó là tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 đó là mẹ của bị cáo có công với Nhà nước và được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng.... Xét thấy bị cáo nghề nghiệp không có, không có tài sản riêng, HĐXX sẽ miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Đối với Nguyễn Quang T4 đã có hành vi bán và tàng trữ trái phép chất ma túy. Tuy nhiên trong quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Quang T4 đã chết do bản thân có tiền sử bệnh hen phế quản. Ngày 27/11/2017 Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã ra quyết định đình chỉ điều tra số 01 đối với Nguyễn Quang T4 theo khoản 7 điều 107 BLTTHS 2003 là đúng. Đối với người đàn ông Nguyễn Quang T khai mua ma túy ở bến xe tỉnh Yên Bái, do T4 không biết là ai, ở đâu nên cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa không có cơ sở để điều tra xác minh, HĐXX không đề cập giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã trả cho chị Phạm Thị V (là vợ Nguyễn Quang T4) số tiền 2.200.000đ và một chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quang T4; trả cho ông Hoàng Văn N1 (là bố đẻ bị cáo Hoàng Văn N) một chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn N theo biên bản được lập ngày 06/12/2017 là hợp pháp.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia kèm theo một thẻ sim điện thoại thu giữ của Hoàng Văn N. Xét thấy giá trị sử dụng không còn, bị cáo cũng không đề nghị được xin lại chiếc điện thoại và 01sim. Cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Trả lại cho chị Phạm Thị V – người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quang T4 một chiếc điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã cũ kèm theo 2 sim.

- Tịch thu sung quỹ 300.000đ số tiền T4 bán ma túy cho N.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử màu đen thu giữ của T4.

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy được trả lại sau giám định được niêm phong trong hai bì dán kín còn nguyên vẹn số 1994/KLGD và 2010/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ.

[8] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249 - BLHS 2015; điểm p khoản 1, khoản 2 điều 46, điều 41,42 – BLHS năm 1999; khoản 2, điểm b,c khoản 3 điều 106; khoản 1, 2 điều 135; khoản 2 điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội: “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn N 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 06/11/2017.

3. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn N.

4. Về xử lý vật chứng:

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã trả cho chị Phạm Thị V (vợ Nguyễn Quang T4) số tiền 2.200.000đ (Hai triệu hai trăm nghìn đồng) và một chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Quang T4; trả cho ông Hoàng Văn N1 (là bố đẻ bị cáo Hoàng Văn N) một chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn N theo biên bản được lập ngày 06/12/2017 là hợp pháp.

- Trả cho chị Phạm Thị V – người đại diện hợp pháp của Nguyễn Quang T4 một điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen đã cũ qua sử dụng, số IMEI: 353415089438362, kèm theo 02 sim điện thoại có số thuê bao: 0945443250 và 01668300980 (02 sim bị cắt nhỏ không rõ số sê ri);

- Tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đã cũ, có số IMEI: 351859/07/270105/9 kèm theo 01 thẻ sim số 0912981208, sê ri sim 89840200021567264046;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng)

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân điện tử màu đen (loại cân tiểu li);

- Tịch thu tiêu hủy Một bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số: 1994/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ. Một mặt ghi: Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Phú thọ, trả lại 0,170gma chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định trong vụ: Hoàng Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy xảy ra ngày 06/11/2017. Một mặt có 03 chữ ký, đóng 05 dấu tròn màu đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ;

- Tịch thu tiêu hủy Một bì niêm phong dán kín còn nguyên vẹn số: 2010/KLGD của Phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ trả lại 3,144 gam chất bột, cục màu trắng là mẫu vật còn lại sau khi đã giám định cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định thu giữ được trong quá trình thi hành lệnh khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Quang T4, sinh năm 1967, trú tại Thôn C, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái có hành vi phạm tội về chất ma túy xảy ra ngày 07/11/2017. Một mặt có 03 chữ ký, đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng KTHS Công an tỉnh Phú thọ;

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa.

5. Về án phí HSST: Buộc bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- BC, NBH
- VKSND huyện, tỉnh
- CA huyện Hạ Hòa
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ
- CCTHADS huyện Hạ Hòa
- Lưu HS-VP

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Lạc